

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lý Minh Hùng**

Ông **Trần Văn Nhu**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Huỳnh Thị Cẩm** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1982 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Hiền sinh năm 1955 và bà Trần Thị Huệ (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 01 lần ngày 28/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2012; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 21/12/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/6/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 27/8/2022 cho đến nay.
(*Bị cáo có mặt*)

- **Bị hại:** Bà Trần Thị Kim Loan, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (*xin vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/8/2022, Nguyễn Văn N chuẩn bị sẵn kìm động lực để vào ba lô rồi thuê ông Đỗ Văn Đẹp, sinh ngày 01/01/1960, thường trú tổ 9, Khóm 1, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là người chạy xe hon đa khách, mục đích để đi tìm tài sản trộm cắp, nhưng N không nói cho ông Đẹp biết. Khi đi đến khu dân cư thuộc xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, N xuống xe và kêu ông Đẹp điều khiển xe đi chỗ khác, khi nào N điện thoại thì quay lại rước N. Sau đó, N đi vào khu dân cư xã Mỹ Tân tìm nhà nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì vào trộm cắp. Lúc này, N nhìn thấy cửa hàng bán đồ điện Kim Loan ở ấp 2, xã Mỹ Tân do chị Trần Thị Kim Loan, sinh năm 1966, thường trú ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè làm chủ, cửa hàng có khóa cửa bên ngoài, N định vào trộm cắp nhưng do người dân xung quanh còn thức nên N đi lại ghé đá đổi diện cửa hàng của bà Loan nằm ngủ. Khoảng 01 giờ ngày 27/8/2022, N thức dậy thấy mọi người đều ngủ, N lấy cây kìm động lực cắt lưới B40 bên hông đi vào bên trong khuôn viên cửa hàng; nhìn thấy cửa trước bằng nhôm có khe hở phía dưới nên N ngồi xuống dùng chân đạp cánh cửa và lấy cây xẻng có sẵn ở cửa hàng này cánh cửa bung ra. N liền trộm cắp 05 cuộn dây điện đem ra để bên ngoài cửa, gồm: 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x2,5, dài 100m; 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x0,75, dài 100m; 01 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x1,5, dài 100m. Do rào lưới B40 mà N cắt để đi vào cửa hàng chưa đủ lớn để đưa 05 cuộn dây điện ra ngoài, N tiếp tục dùng cây kìm động lực cắt lưới B40, trong lúc đang cắt lưới thì bị lực lượng tuần tra Công an xã Mỹ Tân phát hiện bắt quả tang N cùng tang vật.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 48/KLĐG-TTHS ngày 28/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x2,5, dài 100m có trị giá là 2.400.000đ; 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x0,75, dài 100m có trị giá là 1.200.000đ; 01 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x1,5, dài 100m có trị giá là 1.000.000đ. Tổng tài sản có giá trị là 4.600.000 đồng.

Đối với lưới xẻng màu vàng không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không tiến hành giám định.

Vật chứng thu giữ của vụ án: Ngày 29/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trao trả cho bà Trần Thị Kim Loan những tài sản mà bị cáo chiếm đoạt; hiện còn tạm giữ 01 ba lô màu xanh đen; 01 kìm động lực dài khoảng 40cm, cán cầm màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen; 01 lưới xẻng màu vàng; 01 đôi dép màu nâu đen.

Đối với ông Đỗ Văn Đẹp là người chạy xe hon đa khách, chở thuê không biết chở N đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm hình sự đối với ông Đẹp.

Về trách nhiệm dân sự: bà Trần Thị Kim Loan đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Văn N có 02 năm sinh khác nhau, cụ thể: Tại Bản án số 42/HSST ngày 21/12/1996 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thể hiện Nguyễn Văn N sinh ngày 20/4/1979; trong khi tại Bản án số 66/HSST ngày 24/6/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Bản án số 01/HSST ngày 28/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp lại xác định Nguyễn Văn N đều sinh năm 1978. Do N không đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa phương, Cơ quan điều tra cũng không thu thập được giấy tờ xác định chính xác ngày, tháng, năm sinh của N nên đã quyết định trưng cầu giám định pháp y về độ tuổi đối với N. Theo bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 05 ngày 17/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang: qua kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng sự phát triển thể chất của cơ thể, sự mọc răng và sự cốt hóa các đầu xương vào thân xương xác định tại thời điểm giám định Nguyễn Văn N có độ tuổi từ 40 tuổi đến 45 tuổi. Căn cứ vào kết luận giám định pháp y về độ tuổi và áp dụng nguyên tắc có lợi cho Nguyễn Văn N nên có đủ cơ sở kết luận N sinh năm 1982 (40 tuổi).

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSCB ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận trong khoảng 01 giờ ngày 27/8/2022, tại cửa hàng bán đồ điện của bà Trần Thị Kim Loan ở ấp 2, xã

Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Văn N có hành vi trộm cắp 05 cuộn dây điện gồm: 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x2,5, dài 100m; 02 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x0,75, dài 100m; 01 cuộn dây điện hiệu Hatiki, màu vàng, loại Vcmo 2x1,5, dài 100m. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.600.000 đồng. Lời thừa nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã trộm tài sản của bị hại thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại. Hiện còn tạm giữ 01 ba lô màu xanh đen; 01 kìm động lực dài khoảng 40cm, cán cầm màu xanh là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 đôi dép màu nâu đen; 01 lưới xeng màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen là phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 27/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu xanh đen; 01 kim động lực dài khoảng 40cm, cán cầm màu xanh; 01 lưỡi xẻng màu vàng; 01 đôi dép màu nâu đen.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IteL màu đen (máy không khởi động được, không kiểm tra được tình trạng bên trong máy).

Tất cả vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại bà Trần Thị Kim Loan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Phạm Minh Tân